

Số: 897 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 30 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 853/QĐ-BTP ngày 17/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 32/TTr-STP ngày 29/5/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tư pháp xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính được nêu tại Điều 1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, sửa đổi quy trình điện tử và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết <sup>1</sup>	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (VNĐ)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)		
1.	1	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	MC	20 ngày	20 ngày		UBND tỉnh: 10 ngày	Không	x	x	

**Ghi chú:** - Thời hạn giải quyết được tính bằng ngày làm việc.  
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: **Trung tâm Phục vụ hành chính công**; Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2 đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; SĐT liên hệ: 0204.3852702.

<sup>(1)</sup> Cơ chế giải quyết: MCLT: Thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông; MC: Thực hiện theo cơ chế một cửa; K: Không thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **1. Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp**

#### **Trình tự thực hiện:**

Giám đốc Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến (nếu thủ tục hành chính đã được cung cấp trực tuyến) đến Sở Tư pháp.

#### **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp. Trường hợp thẻ bị mất hoặc có thay đổi nội dung ghi trên thẻ thì đơn đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp phải có xác nhận của cơ quan, đơn vị chủ quản.

- Thẻ giám định viên tư pháp đang sử dụng trong trường hợp có sự thay đổi thông tin đã được ghi trên thẻ; thẻ giám định viên tư pháp trong trường hợp thẻ cũ bị hỏng;

- 02 ảnh màu chân dung cỡ 2cm x 3cm (chụp trong thời gian 06 tháng gần nhất) của người đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

#### **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**Phí, lệ phí:** Không

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Thẻ giám định viên tư pháp.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa XIV sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp.

Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp;

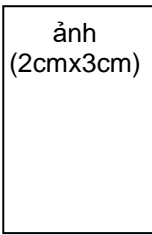
Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

*Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 16/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*Mẫu số 06-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 16/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

Mẫu số 8 - Quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp ban hành kèm Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP**

Kính gửi (1): .....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch  
(3):.....

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:  
.....

Ngày, tháng, năm cấp (4): ...../...../..... Nơi cấp (5):  
..... (đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân)

Nơi thường trú (6): .....

Nơi ở hiện tại (7): .....

Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....

Quyết định bổ nhiệm số.....ngày...../...../.....nơi bổ nhiệm  
(8).....

Thẻ giám định viên tư pháp được cấp số: ..... ngày ..... /..... /.....theo Quyết  
định số..... ngày...../...../..... nơi cấp  
(9).....

Lý do đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.....

Đề nghị (10)..... cấp lại Thẻ giám định viên tư pháp cho tôi.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về sự trung thực, chính xác của nội dung Đơn đề nghị này và hồ sơ kèm theo./.

**Xác nhận của người có thẩm quyền về lý do cấp lại thẻ (11)**  
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Tỉnh, (thành phố),  
ngày.....tháng.....năm.....

**Người đề nghị**  
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

**Ghi chú:**

1. Thông tin số (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp lại thẻ;

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Thông tin số (8): Cơ quan đã bổ nhiệm;

4. Thông tin số (9): Cơ quan nơi cấp thẻ;

5. Thông tin số (10):

- Người có thẩm quyền cấp lại thẻ (Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hoặc chủ tịch UBND cấp tỉnh)

- Cơ quan hay cá nhân có thẩm quyền cấp lại thẻ là bộ, cơ quan ngang bộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hay là người đứng đầu các cơ quan này vì Luật quy định: người nào có thẩm quyền bổ nhiệm thì có thẩm quyền cấp thẻ giám định viên tư pháp.

6. Thông tin số (11): Chỉ dùng cho trường hợp xin cấp lại thẻ do bị mất hoặc có sự thay đổi thông tin ghi trên thẻ.

7. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

**Mẫu số 8**

**Quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BTP  
ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

**ỦY BAN NHÂN DÂN...<sup>2</sup> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

....., ngày....tháng.....năm.....<sup>3</sup>

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp lại thẻ giám định viên tư pháp**  
**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ...<sup>4</sup>**

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020 (Luật Giám định tư pháp);

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp cho các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Thủ trưởng ...<sup>5</sup> thực hiện việc cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định của Luật Giám định tư pháp và Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân ...<sup>6</sup>, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng ...<sup>7</sup> và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu:...

**CHỦ TỊCH**

.....<sup>8</sup>

<sup>2</sup>. Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp thẻ giám định viên tư pháp.

<sup>3</sup>. Địa danh và thời gian ban hành văn bản.

<sup>4</sup>. Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

<sup>5</sup>. Sở, ban, ngành tỉnh/thành phố đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

<sup>6</sup>. Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

<sup>7</sup>. Sở, ban, ngành tỉnh/thành phố đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

<sup>8</sup>. Họ, tên, chức vụ của người có thẩm quyền cấp thẻ.